

Số: /KH-SKHCN

Hà Tĩnh, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung
và nâng bậc lương trước thời hạn năm 2025

Thực hiện Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Sở Khoa học và Công nghệ rà soát và ban hành Kế hoạch nâng bậc lương thường xuyên, thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn năm 2025 của công chức, người lao động Sở Khoa học và Công nghệ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi cho công chức và người lao động, qua đó động viên, khích lệ các cá nhân phấn đấu, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.
- Thực hiện đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn liên quan.
- Phải đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai, đúng chế độ, chính sách và đúng quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

- 1. Nâng bậc lương thường xuyên, thâm niên vượt khung:** Theo Phụ lục 1 kèm theo.
- 2. Nâng lương trước thời hạn:** Theo Phụ lục 2 kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung, chỉ tiêu nói trên, Văn phòng Sở có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị và công chức, lao động tham mưu tổ chức thực hiện các nội dung sau:

- Thông báo công khai danh sách những người được xét nâng bậc lương thường xuyên, thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn trong cơ quan;

- Tham mưu Giám đốc Sở ban hành các Quyết định nâng lương theo thẩm quyền đúng kế hoạch; phối hợp các tổ chức có liên quan triển khai các nội dung Kế hoạch này đảm bảo kịp thời gian, đúng quy định;

- Giải thích những kiến nghị, vướng mắc của công chức và người lao động trong việc thực hiện chế độ;

- Hoàn thành thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền ra Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức đúng quy định về phân cấp quản lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên, nâng lương thâm niên vượt khung và nâng lương trước thời hạn năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh./.

Nơi nhận

- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Bùi Khắc Bằng

PHỤ LỤC 1
NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG NĂM 2025

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Ngạch, chức danh, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc lương					Kết quả nâng bậc lương năm 2025			
		Nam	Nữ		Mã Số	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Mã Số	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Văn phòng Sở (05)													
1	Nguyễn Thị Phương Thảo		1979	Thạc sĩ	01.003	7	4.32	02/2022		01.003	8	4.65	02/2025
2	Thái Thị Thu Hà		1980	Đại học	01.005	11	4.06	01/7/2023		01.005	12	4.06 (VK 5%)	7/2025
3	Bùi Thị Mỹ		1981	Cử nhân	06.031	5	3.66	01/10/2022		06.031	6	3.99	10/2025
4	Nguyễn Mậu Tuấn	1967		Lái xe	01.010	12	4.03 (VK 16%)	01/11/2024		01.010	12	4.03 (VK 17%)	11/2025
5	Nguyễn Văn Cường	1965		Lái xe	01.010	12	4.03 (VK 11%)	01/12/2024		01.010	12	4.03 (VK 12%)	12/2025
Phòng Quản lý khoa học (01)													
1	Trần Thị Thu Trang		1987	Thạc sĩ	01.003	5	3.66	02/2022		01.003	6	3.99	02/2025
Thanh tra Sở (01)													
1	Nguyễn Xuân Kiên	1977		Thạc sĩ	04.024	3	TNN 12% (5,08x12%=0,6096)	4/2024		04.024	3	TNN 13% (5,08x13%=0,6604)	4/2025
Phòng Quản lý Công nghệ và chuyên ngành (01)													
1	Trần Mạnh Hùng	1980		Thạc sĩ	01.002	2	4,74	05/2022		01.002	3	5.08	5/2025
Phòng Thông tin - Thống kê Khoa học Công nghệ (02)													
1	Lê Thị Thanh Loan		1975	Thạc sĩ	01.003	9	4,98	01/2022		01.003	VK	4,98 (VK5%)	01/2026
2	Nguyễn Đức Phú	1984		Thạc sĩ	01.003	6	3,99	08/2022		01.003	7	4,32	08/2025

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (06)													
1	Biện Văn Sinh	1967		Thạc sĩ	01.002	3	5,08	12/2022		01.002	4	5,42	12/2025
2	Trần Hải Bình	1971		Thạc sĩ	01.003	9	4,98 (VK 6%)	01/2024		01.003	9	4,98 (VK 7%)	01/2025
3	Trần Thị Minh Nguyệt		1979	Đại học	01.003	6	3,99	05/2022		01.003	7	4,32	05/2025
4	Võ Thị Nghĩa		1986	Đại học	06.031	4	3,33	01/2022		06.031	5	3,66	01/2025
5	Nguyễn Hữu Hiền	1970		Lái xe	01.010	12	4,03	04/2023		01.010	12	4,03 (VK 5%)	04/2025
6	Nguyễn Đức Danh	1964		Lái xe	01.011	12	3,48 (VK 6%)	07/2024		01.011	12	3,48 (VK 7%)	07/2025

PHỤ LỤC 2
NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN NĂM 2025

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Ngạch, chức danh, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc lương					Kết quả nâng bậc lương năm 2025			
		Nam	Nữ		Mã Số	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Mã Số	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau
I. Ban Giám đốc Sở (01)													
1	Phan Trọng Bình	1971		Thạc sĩ	01.002	7	6.44	01/2023		01.002	8	6.78	01/2025
II. Các phòng, đơn vị (02)													
	Văn phòng Sở												
1	Võ Xuân Bằng	1978		Đại học	01.003	8	4.65	7/2023		01.003	9	4.98	7/2025
	Thanh tra Sở												
1	Nguyễn Xuân Kiên	1977		Thạc sĩ	04.024	3	5.08	4/2023		04.024	4	5.42	4/2025